

Bản án số: 679/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 14/8/2024

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Quang Cảnh, bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2024/HNST ngày 12 tháng 03 năm 2024 về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 678/2024/QĐXXST-HN ngày 02 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 866/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ông Nguyễn gfhrgty– sinh năm 1971; Địa chỉ : Thôn glfuio, xã oi7, huyện dhrsth, tỉnh yhrtyer (có yêu cầu xin vắng mặt)

Bị đơn : Bà Nguyễn fghhmi78io– sinh năm 1970; Địa chỉ : Khu căn hộ cho thuê y4hrty – ry4rty, phường hrty, quận hrtyr, thành phố htry4y5e6j (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2024, bản tự khai, các buổi mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgty nộp kèm các tài liệu, chứng cứ và trình bày yêu cầu khởi kiện như sau : ông và bà Nguyễn fghhmi78io tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ggeh, huyện hetger, tỉnh ertgea vào năm 2006. Về quan hệ hôn nhân : ông yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn fghhmi78io vì nhận thấy tính tình hai bên vợ chồng không hòa hợp, luôn thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung vợ chồng luôn mệt mỏi. Năm 2021, ông và bà Nguyễn fghhmi78io đã ly thân. Năm 2023, ông đã từng nộp đơn yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn fghhmi78io, sau đó ông đã rút lại yêu cầu khởi kiện nhưng bà Nguyễn fghhmi78io vẫn không thay đổi nên ông không thể tiếp tục chung sống vợ chồng. Bà Nguyễn fghhmi78io thường điện thoại, nhắn tin, đăng trên mạng xã hội bôi xấu cuộc sống của ông, gây cho ông nhiều dư luận không tốt. Khi ông nộp đơn xin ly hôn, thì bà

Nguyễn fghhmi78io luôn trốn tránh, thay đổi nơi cư trú gây khó dễ cho việc ly hôn của ông. Về quan hệ con chung : ông và bà Nguyễn fghhmi78io có 02 người con chung tên là Nguyễn gfhrgtyuhy– sinh năm 2002 và Nguyễn thrygue7u8 – sinh năm 2004. Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung : ông xin tự thỏa thuận giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã tổng đạt nhiều lần nhưng bị đơn bà Nguyễn fghhmi78io vẫn vắng mặt và không có gửi văn bản ghi ý kiến trình bày của cá nhân bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn gfhrgtycó yêu cầu xin vắng mặt và cam kết vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Nguyễn fghhmi78io vẫn không đến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu ý kiến:

Về tố tụng : Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 68, Điều 69, khoản 2 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ, xác định đúng tư cách đương sự. Việc tham gia hỏi tại phiên tòa của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đề nghị khắc phục vi phạm tại khoản 2 Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ Giấy trích lục kết hôn số 747/2023/TLKH-BS ngày 28/9/2023 do Ủy ban nhân dân phường eytrg5mkmr7ui thực hiện trích lục từ cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (*bút lục số 92*) thì quan hệ giữa ông Nguyễn gfhrgtyvà bà Nguyễn fghhmi78iolà quan hệ hôn nhân được điều chỉnh bởi Luật hôn nhân và gia đình. Tại phiên yêu cầu xác minh ngày 03/6/2024, Công an phường 6u5euhu, quận uí6huty, thành phố u6hyu56 xác nhận "...Đương sự Nguyễn Thị Nguyễn fghhmi78io, sinh năm 1970 có đăng ký tạm trú và thực tế cư trú tại hy7regyrt, phườnũu65h7678u, quận 6hu56, thành phố hu678mn..." (*bút lục số 99*) nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtycó yêu cầu xin xét xử vắng mặt và cam kết không thay đổi ý kiến. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị đơn bà Nguyễn fghhmi78io vắng mặt. Căn cứ theo quy định Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình : “... 1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được...”.

Căn cứ vào lời trình bày, các tài liệu chứng cứ nộp kèm theo (bút lục từ số 38 đến số 89) của nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtyvà Quyết định đình chỉ vụ án số 1230/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh ban hành (bút lục số 90) thì Hội đồng xét xử nhận thấy giữa ông Nguyễn gfhrgtyvà bà Nguyễn fghhmi78iocó mâu thuẫn trong hôn nhân, các bên đương sự đã từng giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2023. Bên cạnh đó, mặc dù Tòa án đã tổng đạt nhiều lần nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn fghhmi78io vẫn không đến và cũng không gửi đến tòa án văn bản nêu ý kiến của cá nhân của bà. Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgty. Về con chung: nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtytrình bày ông và bà Nguyễn fghhmi78io có 02 người con chung tên là Nguyễn gfhrgtyryui – sinh năm 2002 và Nguyễn io6jny7i – sinh năm 2004; các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Về tài sản chung, nợ chung: nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtyyêu cầu tự thỏa thuận giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgty .

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn gfhrgtyphải nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và Lệ phí năm 2016 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Luật Phí và Lệ phí năm 2016; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgty
 - Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn gfhrgtyđược ly hôn với bà Nguyễn Thị Nguyễn fghhmi78io. Giấy chứng nhận kết hôn số 061/2006 ngày 18/8/2006 do Ủy ban nhân dân xã i86jnyui, huyện jj67u, tỉnh uju678 cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.
 - Về con chung: các con chung tên Nguyễn gfhrgtyjyu – sinh năm 2002 và Nguyễn huyh7i678ui7mmi – sinh năm 2004 đã đủ tuổi trưởng thành, nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtykhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này

-Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn ông Nguyễn gfhrgtyyêu cầu tự thỏa thuận giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Nguyễn gfhrgtyphải nộp, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007718 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn gfhrgtyđã nộp đủ án phí. Bà Nguyễn fghhmi78iokhông phải nộp án phí. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ;

Nguyễn Thị Thanh Hiền